TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2023/HS-ST
Ngày: 22.3.2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

2. Bà Lê Thị Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nội Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2023/HSST-QĐ ngày 06 tháng 3 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Kiêm L, sinh năm 1990 tại Hải Dương; Giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: không đăng ký; Chỗ ở: 8/5Y tổ 3, ấp Đ, xã B, huyện H, Thành phố H; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 14/01/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành hình phạt tù xong ngày 09/10/2016, chưa đóng án phí, chưa xóa án tích, Tiền sự: Ngày 30/6/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Ngày 05/02/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/8/2022 cho đến nay; hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Hóc Môn; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn P, sinh năm 1991 tại Đồng Nai; Giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 9/10B Chánh Hưng, phường A, quận B, Thành phố H; Chỗ ở: Tổ 01, ấp 4, xã L, huyện Đ, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Đào Thị X; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 12/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn ra Quyết định áp dụng biện

pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/8/2022 cho đến nay; hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Hóc Môn; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Đào Thị X, sinh năm 1970 (xin vắng mặt).

Thường trú: Tổ 01, ấp 4, xã L, huyện Đ, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00, ngày 03/08/2022, Nguyễn Kiêm L đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Nguyễn Văn P hỏi mua 800.000 đồng heroine. Lúc này, do L không còn tiền nên nảy sinh ý định đi mua heroine bán cho P để kiếm tiền lời tiêu xài hoặc có lời ma túy để sử dụng. Sau đó L hẹn gặp P tại trường tiểu học Tây Bắc Lân tại xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn và nhận 800.000 đồng của P và kêu P đứng đợi ở tuyến Trung Lân 7, xã Bà Điểm. L điều khiển xe đi đến khu vực ấp Hậu Lân, xã Bà Điểm thì gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) hỏi mua 800.000 đồng được 02 gói heroine (mỗi gói bằng nhau giá 400.000 đồng/gói). L bỏ 02 gói ma túy vừa mua được vào túi quần bên phải phía trước của mình đang mặc và điện thoại cho P gặp ở điểm hẹn để giao ma túy. L dự định sẽ giao cho P một gói ma túy, gói còn lại là phần lời L hưởng. Khi L điều khiển xe máy đến trước số 47/6D ấp Trung Lân, xã Bà Điểm gặp được P vừa định lấy 01 gói ma túy giao cho P nhưng chưa kịp giao thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ ma túy của L gồm 02 gói nylon chứa chất bột màu trắng (ký hiệu mẫu m).

Nguyễn Văn P khai nhận bản thân nghiện heroine từ đầu tháng 6/2022 đến ngày 03/8/2022 thì bị bắt. P thường đến khu vực bến xe An Sương thuộc xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn để mua ma túy rồi đem về cất giấu sử dụng cho bản thân. Cụ thể, vào khoảng 14 giờ ngày 03/8/2022, do không còn heroine để sử dụng nên đã đến khu vực bến xe An Sương để mua heroine nhưng khi đến nơi không thấy ai bán nên P đã đi lòng vòng vào các con hẻm gần bến xe An Sương tìm người hỏi mua heroine. Khi đến khu vực đường Nguyễn Văn Huê thuộc xã Bà Điểm, P gặp một người nghiện (không rõ lai lịch) và hỏi biết ai bán heroine không và được người này cho số của Nguyễn Kiêm L và nói là bạn nghiện của người này biết chỗ bán ma túy có gì liên hệ với L. Sau đó, P đã điện thoại thì L nghe máy, lúc này P hỏi có bán ma túy không hoặc có biết chỗ nào bán thì mua giùm P. L trả lời có biết chỗ bán và hẹn gặp P đứng đợi tại trường tiểu học Tây Bắc Lân. Sau khi P đợi một lúc thì L điều khiển xe đến và kêu P đưa 800.000 đồng để L đi mua heroine và nói đứng đợi ở tuyến đường Trung Lân 7 thuộc xã Bà Điểm. L đi một lúc thì quay về, L vừa tính lấy 01 gói ma túy ra giao cho P nhưng chưa kịp giao thì bị lực lượng Công an tuần tra phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Lời khai của L phù hợp với lời khai của P, phù hợp với vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 4514/KL-KTHS ngày 10/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma tuý ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,9185g loại Heroine.

Đối với xe máy biển số 53YC-3522, có số khung C50-8077320, số máy C50E-8077359. L khai nhận là chiếc xe của L mua để sử dụng. Qua xác minh biển số xe 53YC-3622 và số khung, số máy của chiếc xe này, kết quả không tìm thấy dữ liệu tra cứu về thông tin đăng ký của chủ xe. Qua tra cứu trong cơ sở dữ liệu lưu trữ xe mất trộm tại Phòng PC01 - Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì không có thông tin đối với chiếc xe 53YC-3622 trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa ai đến liên hệ nhận xe.

Đối với xe gắn máy biển số 60P7-7654 có số khung RLHJC4321AY181760, số máy JC43E-5650547. Qua xác minh biển số xe 60P7-7654 do bà Đào Thị X mua tại cửa hàng xe gắn máy tại huyện Định Quán, Đồng Nai vào tháng 7/2010 với giá 17.000.000 đồng và đứng tên chủ sở hữu xe. Bà X dùng chiếc xe này làm phương tiện đi lại đến ngày 03/8/2022 thì con ruột của bà là Nguyễn Văn P hỏi mượn chiếc xe này của bà X để đi uống cà phê cùng với bàn bè, việc P phạm tội bà không biết.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của L:

- 01 gói niêm phong mang số vụ: 943/22.

- 01 xe máy biển số 53YC-3522, có số khung C50-8077320, số máy C50E-8077359.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung model S5360 L sử dụng liên lạc mua bán ma túy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung model A9 không liên quan đến mua bán ma túy.

- Số tiền 200.000 đồng là tiền cá nhân của L.

- 01 thẻ nhựa màu đen, 01 dao lam, 01 hộp quẹt qas, 06 đoạn ống hút nhựa bên trong không chứa gì.

Thu giữ của P:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo model F9 P sử dụng liên lạc để mua ma túy.

- 01 xe gắn máy biển số 60P7-7654 có số khung RLHJC4321AY181760, số máy JC43E-5650547.

Tại Bản cáo trạng số 32/CT-VKS-HS ngày 11 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn để xét xử bị cáo Nguyễn Kiêm L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Nguyễn Văn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị tuyên bị cáo Nguyễn Kiêm L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Kiêm L từ 03 năm đến 04 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong mang số vụ: 943/22, 01 thẻ nhựa màu đen, 01 dao lam, 01 hộp quẹt qas, 06 đoạn ống hút nhựa bên trong không chứa gì.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung model S5360, 01 điện thoại di động hiệu Oppo model F9.

Giao 01 xe máy biển số 53YC-3522, có số khung C50-8077320, số máy C50E-8077359 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn xử lý theo thẩm quyền.

Trả lại cho Nguyễn Kiêm L 01 điện thoại di động hiệu Samsung model A9 và số tiền 200.000 đồng.

Trả lại 01 xe gắn máy biển số 60P7-7654 có số khung RLHJC4321AY181760, số máy JC43E-5650547 cho bà Đào Thị X.

Các bị cáo Nguyễn Kiêm L và Nguyễn Văn P khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Kiêm L và Nguyễn Văn P khai nhận: Bản thân vì mục đích vụ lợi cá nhân, vào khoảng 14 giờ ngày 03/8/2022 tại 47/6D ấp Trung Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, bị cáo Nguyễn Kiêm L đã có hành vi mua và bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn P để sử dụng, khi bị bắt quả tang Cơ quan điều tra thu giữ của L, tổng khối lượng ma túy là 0,9185g loại Heroine.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các vật chứng cùng các tài liệu thể hiện tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Kiêm L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm

và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự của Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

[3] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo thừa biết ma túy là chất gây nghiện mang tính độc hại cao, do đó đã bị nhà nước cấm mua bán, tàng trữ dưới bất kỳ hình thức nào. Bản thân các bị cáo bất chấp mọi hậu quả lao vào con đường phạm tội, thực hiện hành vi tàng trữ, mua bán trái phép ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu cho bản thân. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét về nhân thân, tính chất mức độ và hậu quả của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[4] Về nhân thân bị cáo Nguyễn Kiêm L:

Tiền án:

Ngày 14/01/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành hình phạt tù xong ngày 09/10/2016, chưa đóng án phí, chưa xóa án tích.

Tiền sự:

Ngày 30/6/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

Ngày 05/02/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng.

[5] Về nhân thân bị cáo Nguyễn Văn P:

Tiền án: không.

Tiền sự:

Ngày 12/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[7] Tình tiết tăng nặng:

Bị cáo Nguyễn Kiêm L chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn P: không có.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong là ma túy ở thể rắn là vật cấm lưu hành, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 thẻ nhựa màu đen, 01 dao lam, 01 hộp quẹt qas, 06 đoạn ống hút nhựa bên trong không chứa gì dùng vào việc phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung model S5360, 01 điện thoại di động hiệu Oppo model F9 các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 xe máy biển số 53YC-3522, có số khung C50-8077320, số máy C50E-8077359, Hội đồng xét xử xét thấy giao xe này cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để truy tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe nêu trên. Nếu có người xuất trình đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh là chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại xe cho họ. Trong trường hợp quá thời hạn 06 tháng mà không có người nào đến nhận thì tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung model A9 và số tiền 200.000 đồng, bị cáo L không dùng vào việc phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe gắn máy biển số 60P7-7654 có số khung RLHJC4321AY181760, số máy JC43E-5650547 do bà Đào Thị X đứng tên chủ sở hữu, bị cáo P mượn xe này đi mua ma túy bà X hoàn toàn không biết, Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại xe này cho bà X.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kiêm L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kiêm L 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 03.8.2022.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 03.8.2022.

3. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong mang số vụ: 943/22, 01 thẻ nhựa màu đen, 01 dao lam, 01 hộp quẹt qas, 06 đoạn ống hút nhựa bên trong không chứa gì.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung model S5360, 01 điện thoại di động hiệu Oppo model F9.

Giao 01 xe máy biển số 53YC-3522, có số khung C50-8077320, số máy C50E-8077359 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để truy tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe nêu trên. Nếu có người xuất trình đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh là chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại xe cho họ. Trong trường hợp quá thời hạn 06 tháng mà không có người nào đến nhận thì tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước.

Trả lại cho Nguyễn Kiêm L 01 điện thoại di động hiệu Samsung model A9 và số tiền 200.000 đồng.

Trả lại 01 xe gắn máy biển số 60P7-7654 có số khung RLHJC4321AY181760, số máy JC43E-5650547 cho bà Đào Thị X.

(Vật chứng của vụ án do Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 24/QĐ-VKS-HS ngày 04/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn)

3. Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Hoa